TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **157**/2023/HS-ST
Ngày: 23-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thùy Liễu, bà Nguyễn Thị Bích Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 147/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá L, sinh năm 1977 tại Hải Dương.

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 25 Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; trú tại số 88 Đ1, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình D và bà Nguyễn Thị T1 (đã chết); có vợ là chị Nguyễn Thị T2 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 33 ngày 29/5/2007 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/4/2009, nộp án phí ngày 12/7/2007; bị tạm giữ từ ngày 16/5/2023 chuyển tạm giam từ ngày 25/5/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 tại Hải Dương.

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại 97A C, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; trú tại số 88 Đ1, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị H1 (đều đã chết); có chồng là anh Nguyễn Minh H2 và 01 con sinh năm 2003; tiền án,

tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/5/2023 chuyển tạm giam từ ngày 25/5/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

3. Trần Đức T, sinh năm 1979 tại Hải Dương.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại số 3/83 Q, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H3 và bà Nguyễn Thị M; sống chung như vợ chồng với chị Phạm Thị M1 và có 01 con sinh năm 2020.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bản án số 94 ngày 14/6/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt còn lại là 01 năm 05 tháng 16 ngày tù của bản án số 175 ngày 03/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương buộc chấp hành chung là 08 năm 08 tháng 16 ngày. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/10/2017, nộp án phí ngày 03/10/2011.

- Bản án số 170/2020/HSST ngày 29/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2023, nộp án phí ngày 19/3/2021.

Nhân thân:

- Ngày 10/9/2004, Trưởng Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Hình thức phạt tiền 100.000đ, nộp phạt ngày 17/9/2004

- Ngày 13/10/2004, Trưởng Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Hình thức phạt tiền 200.000đ, nộp phạt ngày 18/10/2004

- Bản án số 19 ngày 02/3/2005 của Toà án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 26 tháng 29 ngày về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2007, nộp án phí ngày 04/01/2011.

- Bản án số 175 ngày 03/9/2009 của Toà án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 33 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", giấy chứng nhận phạm nhân được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù ngày 17/9/2010, nộp án phí ngày 12/4/2010, truy thu sung quỹ nộp ngày 26/11/2009.

Bị tạm giữ từ ngày 16/5/2023 chuyển tạm giam từ ngày 25/5/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Đức H4 (*vắng mặt tại phiên tòa*).

*** Thành phần tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần:**

- Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư ký TAND thành phố Hải Dương;

- Bà Đặng Thị Thủy - Kiểm sát viên VKSND thành phố Hải Dương.

- Ông Nguyễn Văn Sơn - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 15/5/2023, Nguyễn Bá L đi ra khu vực đường tàu thuộc phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương mục đích tìm mua ma túy đá để sử dụng. Tại đây, L gặp và mua của một người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) 01 túi ma tuý đá với số tiền 300.000đ và được người đàn ông cho 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma tuý gồm 01 chai đựng nước nhãn hiệu Wake up 247 có nắp màu vàng bên trong chai nước có 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm, 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 50cm, 01 coóng thủy tinh màu trắng. L mang số ma tuý đá và bộ dụng cụ về nhà trọ ở địa chỉ số nhà 88 Đ1, khu 13, phường B, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (là nhà L và Nguyễn Thị H thuê của ông Vũ Đình H5). Khi về nhà L bỏ bộ dụng cụ, ma túy đá ra giường cho hết ma tuý vào coóng trong bộ dụng cụ rồi châm lửa sử dụng 03 hơi. Lúc này, H không sử dụng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, T, Hùng đến nhà H, L chơi thấy cả hai đang sử dụng ma tuý nên T, Hùng vào hút cùng. Trước khi đi, T mang theo 01 túi ma tuý đá mà T mua với số tiền 300.000đ của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ ở cầu Phú Tảo ngày 15/5/2023 rồi cho vào túi quần mục đích để sử dụng.

Đến khoảng 15 giờ ngày 16/5/2023, L đi ra ngoài. Khoảng 16 giờ cùng ngày đối tượng tự khai tên Lê Thu Hằng cũng đến nhà trọ của H. Hằng thấy H, T, Hùng sử dụng ma tuý trên giường nên cũng tự lấy bộ dụng cụ ra sử dụng ma tuý. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, L đi về nhà trọ thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết hợp Công an phường B, thành phố Hải Dương làm nhiệm vụ kiểm tra tại số 88 Đ1, phường B, thành phố Hải Dương hiện bắt quả tang H, Hùng, Hằng, T đang sử dụng ma tuý, thu giữ cùng vật chứng.

Tại các Biên bản xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Đức Hùng, Nguyễn Bá L, Nguyễn Thị H, Trần Đức T, Lê Thu Hằng ngày 16/5/2023 đều thể hiện: Dương với Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng, trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Trần Đức Tuấn, gửi đến giám định khối lượng là 0,540g (không phẩy năm trăm bốn mươi gam) là ma túy loại Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng trong coóng thủy tinh được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, ghi thu của Nguyễn Bá L, gửi đến giám định khối lượng là 0,026g (không phẩy không trăm hai mươi sáu gam) là ma túy loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

0,486g (không phẩy bốn trăm tám mươi sáu gam) ma tuý loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1.

01 coóng thủy tinh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2.

Về vật chứng: Toàn bộ đối tượng hoàn lại sau giám định đựng trong 02 phong bì ký hiệu theo thứ tự T1, T2 đều niêm phong số 269/KL-KTHS; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma tuý gồm 01 chai nhựa nhãn hiệu Wake up 247 có nắp màu vàng, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài khoảng 50cm, 01 bật lửa gas dạng khò màu xám đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương chờ xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số 141/CT-VKSTPHD ngày 06/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Bá L, Nguyễn Thị H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự (viết tắt: BLHS); bị cáo Trần Đức T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

Quá trình điều tra tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai ban đầu, Nguyễn Bá L khai nhận ngôi nhà ở địa chỉ số 88 Đ1, phường B, thành phố Hải Dương do bị cáo và H cùng thuê để chung sống, sinh hoạt. Sau đó, bị cáo khai nhận ngôi nhà ở địa chỉ trên do H thuê, bị cáo chỉ thỉnh thoảng đến nhà H chơi. Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và công nhận nội dung, tội danh, điều luật như Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời, nhất trí với kết luận giám định, thể hiện thái độ ăn năn hối cải.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Nguyễn Bá L, Nguyễn Thị H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", Trần Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy",

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38 BLHS đối với Nguyễn Bá L, Nguyễn Thị H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá L từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/5/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/5/2023.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 BLHS đối với Trần Đức T. Xử phạt bị cáo Trần Đức T từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/5/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy 0,486g ma tuý loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 coóng thủy tinh, 02 vỏ phong bì ký hiệu M1, M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1, T2 đều niêm phong số 269/KL-KTHS, 01 chai nhựa nhãn hiệu Wake up 247 có nắp màu vàng, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài khoảng 50cm, 01 bật lửa gas dạng khò màu xám.

Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và tái hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi của các bị cáo*: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, biên bản xét nghiệm nước tiểu và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày 15/5/2023 đến 18 giờ ngày 16/5/2023, tại phòng trọ của Nguyễn Bá L và Nguyễn Thị H ở số 88 Đ1, khu 13, phường B, thành phố Hải Dương, Nguyễn Bá L có hành vi chuẩn bị chất ma tuý loại Methamphetamine, công cụ và địa điểm để cùng Nguyễn Thị H, Trần Đức T, Nguyễn Đức Hùng, đối tượng tự khai Lê Thu Hằng sử dụng trái phép chất ma tuý. Trần Đức T có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần bên phải đang mặc 0,540g ma tuý loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại lớn về

nhiều mặt cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định pháp luật. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và biết hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo L, H cố ý trái phép thực hiện hành vi cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ để cùng người khác sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine; bị cáo T cất giấu trái phép để sử dụng cho bản thân lượng ma túy là 0,540g loại Methamphetamine. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo L, H đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 255 BLHS; hành vi phạm tội của bị cáo T đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 BLHS.

Hành vi của L, H đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho các bị cáo và Trần Đức T, Nguyễn Đức Hùng, Lê Thu Hằng cùng sử dụng đã vi phạm tình tiết định khung phạm tội "Đối với 02 người trở lên" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

Bị cáo T bị xét xử tại Bản án số 170/2020/HSST ngày 29/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương được xác định thuộc trường hợp tái phạm chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý đã vi phạm tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo*:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy sau khi phạm tội, các bị cáo H, T đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Trong quá trình điều tra, bị cáo L chưa thành khẩn khai báo nhưng tại phiên tòa đã khai nhận hành vi, ăn năn hối cải. Do đó, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho ba bị cáo.

Hành vi của bị cáo L, H có tính chất đồng phạm giản đơn trong đó L giữ vai trò là người khởi xướng, thực hành và H là người thực hành. Bị cáo T phạm tội độc lập.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và các quy định của BLHS, thấy bị cáo L, T có nhân thân xấu đặc biệt là bị cáo T đã bị xét xử, xử phạt hành chính nhiều lần về hành vi sử dụng, tàng trữ, mua bán trái phép ma túy. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với mức

độ nguy hiểm cho hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] *Về vật chứng*:

Tịch thu và tiêu hủy 0,486g ma tuý loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 coóng thủy tinh, 02 vỏ phong bì ký hiệu M1, M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1, T2 đều niêm phong số 269/KL-KTHS, 01 chai nhựa nhãn hiệu Wake up 247 có nắp màu vàng, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài khoảng 50cm, 01 bật lửa gas dạng khò màu xám là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng.

[5] *Về án phí*: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] *Về tố tụng và các vấn đề khác*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Đối tượng bán trái phép chất ma túy cho L, T, đối tượng tự khai tên Lê Thu Hằng (sinh năm 1990, ở Phù Liễn, Hồng Phong, Nam Sách, Hải Dương), kết quả điều tra không làm rõ được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Ông Vũ Đình H5 là chủ nhà cho L, H thuê nhà không biết các bị can sử dụng ma tuý nên không có căn cứ xử lý.

Nguyễn Bá L, Nguyễn Thị H, Trần Đức T, Nguyễn Đức Hùng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự áp dụng đối với Nguyễn Bá L, Nguyễn Thị H.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự áp dụng đối với Trần Đức T.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bá L, Nguyễn Thị H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Trần Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá L 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/5/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/5/2023.

- Xử phạt bị cáo Trần Đức T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/5/2023.

3. Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 0,486g ma tuý loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 coóng thủy tinh, 02 vỏ phong bì ký hiệu M1, M2 được niêm phong trong 02 phong bì ký hiệu T1, T2 đều niêm phong số 269/KL-KTHS, 01 chai nhựa nhãn hiệu Wake up 247 có nắp màu vàng, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài khoảng 50cm, 01 bật lửa gas dạng khò màu xám.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 19/9/2023).

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Bá L, Nguyễn Thị H, Trần Đức T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Công an TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Diệu Linh